# CƠ HỘI THỰC TẬP CHUYÊN NGÀNH NGOÀI NƯỚC DÀNH CHO SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

# INTERNATIONAL SPECIALIZED INTERNSHIP OPPORTUNITIES FOR STUDENTS OF VINH LONG UNIVERSITY OF TECHNOLOGY EDUCATION

**Mai Hoàng Long[1,a], Trần Thanh Hiếu[1]**

*[1]Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long*

*[a]Tác giả liên hệ: longmh@vlute.edu.vn*

***Nhận bài (Received): 2/7/2023; Phản biện (Reviewed): 18/7/2023; Chấp nhận đăng (Accepted): 29/7/2023***

## TÓM TẮT

Với giá trị văn hóa của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long (VLUTE) là Nơi không có ranh giới giữa nhà trường và thực tế đã khẳng định trước xã hội về khả năng sẵn sàng tham gia thị trường lao động ngay sau khi tốt nghiệp của Sinh viên (SV). Để thực hiện được điều này, chắc chắn chương trình đào tạo (CTĐT) các ngành của trường phải đảm bảo thu hẹp dần khoảng cách giữa nhà trường và thực tế và quan trọng hơn nữa là trong thời gian qua SV tốt nghiệp của trường đã thực sự chứng minh bằng việc làm cụ thể tại các DN, các cơ sở sản xuất có sử dụng lao động qua đào tạo của trường. Bài viết này sẽ thống kê những số liệu cụ thể có liên quan đến quá trình thực tập sản xuất (TTSX) của SV trong những năm gần đây, những điểm đặc biệt trong công tác tổ chức cho SV thực tập tại doanh nghiệp (DN) và hướng phát triển trong tương lai để ngày càng khẳng định rõ nét hơn giá trị văn hóa của trường, giúp người học có thêm thông tin để chọn ngành chọn trường, giúp người sử dụng lao động có thêm địa chỉ tin cậy để đầu tư, để tuyển dụng người lao động được đào tạo.

**Từ khóa:** Thực tập chuyên ngành, thực tập sản xuất

## ABSTRACT

*With the cultural value of Vinh Long University of Technology and Education, there is no boundary between the school and the reality that has confirmed in front of society about the ability to be ready to join the labor market right after the students graduate. To achieve this, the school's curriculums must ensure gradually narrowing the gap between the school and reality, more importantly, in the past time, the school's graduates have really proven by working specifically at enterprises and production facilities that employ university-trained laborers. This article will summarize specific data related to the production internship process of students in recent years, special points in the organization of student internships at enterprises and introduce future development direction to more*

*and more clearly affirm the school's cultural values, help learners have more information to choose a major to choose a school, help employers have more reliable places to invest, to recruit trained workers.*

***Key words:*** *Professional internship, production internship*

**1. Vai trò của thực tập sản xuất**

Lý luận dạy học thế giới đã xác định rõ quá trình đào tạo nói chung phải trải qua ba giai đoạn đó là công tác tuyển sinh, công tác đào tạo và hoạt động thực tập sau khi tốt nghiệp. Tuyển sinh là giai đoạn khởi đầu của mọi quá trình đào tạo từ ngắn hạn đến dài hạn. Nếu khởi đầu công việc thu được kết quả tốt thì các giai đoạn tiếp theo sẽ diễn ra thuận lợi và khả năng thu được kết quả tốt là rất cao và ngược lại. Trong dạy học, người học không xác định được động cơ, thái độ học tập, không tìm hiểu mục đích học tập sẽ không xác định được phương pháp học và rất khó vượt qua những khó khăn trong quá trình học tập. Đối với người dạy, sẽ rất khó triển khai hoạt động dạy. Khó khăn nhất là người học không đúng đối tượng hoặc không có động cơ, thái độ học tập. Thông thường, mọi người chỉ tập trung vào giai đoạn thứ hai của quá trình đào tạo đó là giai đoạn đào tạo trong trường bởi vì giai đoạn này có nhiều hoạt động dạy và học diễn ra, hầu hết khối lượng kiến thức và kỹ năng được hình thành cho người học diễn ra trong giai đoạn này và đây cũng là giai đoạn chiếm thời gian nhất trong cả quá trình. Giai đoạn thứ ba của quá trình đào tạo đó là quá trình thực tập sau tốt nghiệp của người học.

Tùy theo đặc thù ngành nghề khác nhau mà quá trình thực tập này có thể kéo dài hay ngắn. Những ngành có liên quan nhiều đến sức khỏe thường phải mất nhiều thời gian để người học làm quen với môi trường làm việc thực tế bởi lĩnh vực này đòi hỏi chất lượng chuyên môn là cao nhất, sai sót do thiếu kinh nghiệm phải thấp nhất. Ngược lại cũng có những lĩnh vực không đòi hỏi độ chính cao, cho phép tỷ lệ sai sót nhất định trong quá trình lao động ở mức cho phép có thể chấp nhận được thì thời gian tập sự chỉ một thời gian ngắn. Chính vì thế, giữa nhà trường và thực tế thường tồn tại một khoảng cách nhất định. Nếu khoảng cách này càng ngắn có nghĩa là SV vừa tốt nghiệp có thể bắt tay vào làm việc đúng vị trí chuyên môn sớm nhất, thời gian để họ tập sự, làm quen với nghề là ít nhất, đây là điều mà nhà trường, DN và người học luôn mong muốn nhưng để phấn đấu đạt được điều đó thực sự không dễ dàng. Câu hỏi đặt ra ở đây là làm sao DN tin tưởng để tiếp nhận SVvừa tốt nghiệp? Làm sao để SVvừa tốt nghiệp có thể tự tin dám nhận công việc? Làm sao để hai đối tượng này có nhiều cơ hội gặp gỡ để hợp tác cùng nhau?

**2. Nhà trường giữ vai trò kết nối**

Với đặc thù của một Trường sư phạm Kỹ thuật có truyền thống hơn 60 năm hình thành và phát triển, nhiều thế hệ SV của trường đã tốt nghiệp, làm việc đúng chuyên môn, nắm giữ nhiều vị trí quan trọng trong đời sống xã hội ở khắp các tỉnh thành trên phạm vi cả nước nên thế mạnh này đã được phát huy có hiệu quả trong nhiều năm qua. Đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật ngoài đội ngũ có chuyên môn tốt bắt buộc phải có CTĐT và trang thiết bị phù hợp. Người học các ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật rất cần được cọ sát thực tế và các DN cũng rất cần người lao động có chuyên môn giỏi nhưng họ chưa tìm thấy nhau. Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết về tổ chức

đào tạo các ngành kỹ thuật cộng với truyền thống vốn có của trường, từ nhiều năm qua CTĐT các ngành luôn được xây dựng theo hướng ứng dụng, thời gian thực tế dành cho các hoạt động thực hành hơn 50% tổng thời gian đào tạo của ngành trong đó có thời gian thực hành tại trường, thực tập tại DN hay cơ sở sản xuất ngay từ khi sinh còn chưa tốt nghiệp.

Ban đầu, việc tìm DN phù hợp cho sinh thực tập gặp nhiều khó khăn bởi lúc đó chưa có nhiều DN như ngày nay, chi phí phát sinh trong quá trình thực tập tại DN cũng gây ảnh hưởng không nhỏ và quan trọng nhất là DN chưa yên tâm giao công việc cho SV thực tập vì sợ SV không làm được theo yêu cầu tại DN.

*Hình 1. Sinh viên thực tập tại Doanh nghiệp*

Năm 2014, với nỗ lực quyết tâm cao nhất, lãnh đạo nhà trường đã chủ động tìm DN đúng chuyên môn, phái cử nhóm SV giỏi nhất ngành cơ khí và công nghệ kỹ thuật ô tô được hướng dẫn bởi đội ngũ cán bộ giảng dạy có kinh nghiệm đến làm việc cùng các em tại DN trong thời gian khoảng 8 tuần và kết quả thu được thật bất ngờ đó là 100% SV thực tập đều được DN đánh giá cao, SV thực sự thích thú khi được làm việc đúng chuyên môn mặc dù cường độ làm việc khá cao so với thực tập trong trường. Với kết quả đó, DN rất hài lòng khi mạnh dạn chi tiền hỗ trợ cho từng SV với số tiền đáng kể và tiếp tục duy trì nhiều năm sau đó.

Vượt qua khó khăn của lần đầu, nhiều năm sau đó việc tổ chức cho SV đi thực tập ngoài trường trở nên thuận lợi và đa dạng hơn, không chỉ ngành cơ khí, ô tô mà còn các ngành khác có thể kể đến là ngành Điện, Điện tử, Thú y, Công nghệ thực phẩm, Du lịch, … Đến nay, qua nhiều năm tổ chức đào tạo và đưa SV đi TTSX, có thể rút ra nhận định đây là công việc thực sự cần thiết đối với nhà trường, đối với SV và đối với người sử dụng lao động trong đó nhà trường chính là khâu trung gian đóng vai trò kết nối 3 yếu tố, là trung tâm của quá trình kết nối này.

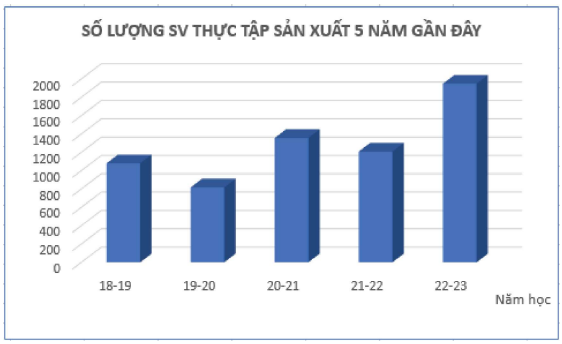


*Hình 2. Tình hình Sinh viên thực tập sản xuất 5 năm gần đây*

Một khi DN tin tưởng vào năng lực của SV thì họ sẵn sàng tiếp nhận SV thực tập, sẵn sàng chi tiền hỗ trợ SV trong quá trình thực tập, sẵn sàng đầu tư thiết bị phù hợp cho nhà trường để SV tiếp xúc thiết bị trước khi ra DN. Đối với SV khi còn chưa tốt nghiệp được làm việc tại DN, trải nghiệm quá trình lao động sản xuất đúng chuyên môn và nhất là được tiếp xúc khách hàng, … sẽ giúp họ tự tin hơn khi tham gia thị trường lao động sau này.

*Hình 3. Doanh nghiệp đầu tư thiết bị cho nhà trường*

Một khi nhà trường làm tốt vai trò kết nối DN, tổ chức TTSX đúng chuyên môn tại DN cho SV thì kiến thức và kỹ năng mà đội ngũ cán bộ giảng dạy đã trang bị cho SV được thể hiện một cách thiết thực nhất, chất lượng đào tạo của nhà trường được đánh giá một cách khách quan và chính xác nhất giúp cho uy tín và thương hiệu của trường ngày càng tăng.

Ở các nước phát triển, cụ thể như ở Cộng hòa liên bang Đức, DN đầu tư cho quá trình đào tạo là việc bắt buộc phải làm bằng nhiều hình thức khác nhau. Một chiếc ô tô mới sản xuất bắt buộc phải đưa vào cơ sở đào tạo (CSĐT) để phục vụ cho hoạt động đào tạo trước khi chiếc xe đó được lưu hành trên thị trường, … để khi chiếc xe đó bị hư hỏng còn có thợ có tay nghề sửa chữa, … và ngược lại, khi đánh giá kết quả học tập của người học, ngoài điểm số do Thầy, Cô giáo đánh giá còn có điểm đánh giá của DN. Đối với người học, bắt buộc phải có học phần thực tập tại DN, do DN hướng dẫn và đánh giá điểm số chứ không thuần túy điểm số do Thầy, cô giáo trong trường đánh giá.

*Hình 4. TOYOTA Việt Nam đầu tư thiết bị cho nhà trường*

Ở Việt Nam hiện nay, việc kêu gọi DN đầu tư vào trường học là việc làm còn mới mẽ và rất ít DN tham gia. Tuy nhiên cũng có nhiều CSĐT có uy tín đã được DN đầu tư trang thiết bị, trao học bổng khuyến khích cho SV một cách tự nguyện để góp phần phối hợp cùng nhà trường trong quá trình đào tạo, để cuối cùng xã hội có được lực lượng lao động qua đào tạo đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, phát triển đất nước nhưng số lượng DN đầu tư chưa nhiều cũng như CSĐT nhận được tài trợ còn khiêm tốn.

*Hình 5. Công ty MITSUBISHI trao học bổng khuyến khích*

### 3. Thực tập sản xuất ở nước ngoài

Tiếp nối thành công của chiến lược TTSX tại DN trong nhiều năm qua, từ năm

2023, VLUTE đã xây dựng CTĐT theo hướng linh hoạt cho phép SV được TTSX tại các DN ngoài nước, thời gian thực tập có thể kéo dài tối đa đến 12 tháng và đặc biệt SV được DN hỗ trợ nhiều khoảng chi phí lớn như vé máy bay khứ hồi, chỗ ở, huấn luyện kỹ năng mềm, an toàn lao động, bảo hiểm, … dành cho SV đủ điều kiện. Nếu trong thời gian thực tập, SV thể hiện tốt năng lực và phẩm chất nghề nghiệp sẽ được các DN tiếp tục hợp đồng lao động dài hạn tại nước sở tại.

***Hình 6. Lễ ký kết hợp đồng chương trình thực tập chuyên ngành ngoài nước***

Để thực hiện thành công chương trình này đòi hỏi các bên cùng nỗ lực để SV đủ điều kiện về chuyên môn, về ngoại ngữ, về sức khỏe, … Có thể thấy rằng cơ hội việc làm dành cho SV sau tốt nghiệp sẽ rất cao, cái khó ở đây là sự quyết tâm, tin tưởng, đầu tư ngay từ đầu của SV và phụ huynh đóng vai trò cực kỳ quan trọng. VLUTE đã sẵn sàng về CTĐT, về hợp tác đào tạo ngoại ngữ cũng như đảm bảo các thủ tục pháp lý để các bên yên tâm khi tham gia chương trình.

**4. Khẳng định một thương hiệu**

Với truyền thống hơn 60 năm hình thành và phát triển, VLUTE đã và đang có nhiều sản phẩm chất lượng phục vụ cộng đồng. Nếu như trước đây chỉ có chất lượng nguồn nhân lực cung cấp cho thị trường lao động luôn đảm bảo thì hiện nay và trong thời gian tới chất lượng này được nâng cao thêm một mức nữa đó là công nghệ luôn được cập nhật và cam kết việc làm đối với SV ngay từ khi bắt đầu quá trình đào tạo với những thủ tục pháp lý rõ ràng, cụ thể nhằm đảm bảo quyền lợi của các bên tham gia chương trình, là địa chỉ tin cậy để các DN mạnh dạn đầu tư, điều này rất ít CSĐT thực hiện được.

Thực tế hiện nay rất nhiều thí sinh và phụ huynh lo lắng về thông tin tuyển sinh, CTĐT và cơ hội việc làm sau tốt nghiệp của SV vì rất ít CSĐT cam kết việc làm cho SV bằng văn bản pháp lý. Ngược lại, cũng có trường hợp SV đã tốt nghiệp, có cơ hội việc làm tốt nhưng họ vẫn từ chối vì nhiều lý do cá nhân làm cho DN và nhà trường gặp khó khăn. Do đó việc cam kết việc làm bằng văn bản pháp lý là điều cần thiết để giúp chương trình được triển khai thành công, hy vọng rằng sắp tới đây sẽ có nhiều CSĐT có nhiều chương trình tương tự, nhiều lĩnh vực nghề nghiệp được áp dụng các chương trình này vừa tạo thuận lợi cho SV, phụ huynh, DN và nhà trường, quan trọng nhất là thị trường lao động có nguồn cung cấp ổn định, có chất lượng.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Thị Bích Trâm, Lý luận dạy học, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (2014).

2. Đặng Vũ Hoạt, Lý luận dạy học đại học, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm (2008)

3. Đề án thành lập Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long trên cơ sở nâng cấp trường Cao đẳng Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

4. Quyết định số 332/QĐ-ĐHSPKTVL ngày 11/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc công bố Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi và giá trị văn hóa của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

5. Các báo cáo tổng kết năm học từ năm học 2013-2014 đến năm học 2022-2023.